

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ DỊCH VỤ HỒNG ANH

Điện thoại: 0975036888

Mail: lananhpham78@gmail.com

Tuần 11/Năm học 2025 - 2026 (35.000/suất đã bao gồm thuế VAT) (10-14/11/2025)

STT	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
1	Gà sốt mặn ngọt	Thịt chiên xá xiu	Cá tầm bột chiên giòn	Trứng đúc thịt	Cơm rang thập cẩm
2	Chả lụa truyền thống	Đậu rán sốt thịt cà chua	Thịt băm rang mắm hành	Thịt vai giòn luộc	Xúc xích hoa cúc
3	Bắp cải xào	Khoai tây xào	Su su xào cà rốt	Bí ngô xào tỏi	
4	Canh bí xanh nấu xương	Canh mồng tơi nấu tôm	Canh cải canh nấu thịt gừng	Canh chua nấu thịt	Canh củ quả nấu xương
5	Cơm gạo tẻ	Cơm gạo tẻ	Cơm gạo tẻ	Cơm gạo tẻ	Cơm rang gạo dẻo
6	Bánh kem tươi	Sữa chua Elovi	Bánh mì tươi KĐ	Sữa chua uống Zinkids	Chuối tiêu chín

*** Ghi chú : Thực đơn có thể thay đổi theo tình hình thực tế nhưng không làm giảm hàm lượng dinh dưỡng !**

Phạm Thị Lan Anh

Nguyễn Văn Kỳ



TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HỒNG ANH

THỰC ĐƠN CHI TIẾT TUẦN - ĐỊNH LƯỢNG CALO

TUẦN 11/ Năm học 2025 - 2026 * (10-14/11/2025)

Đơn giá: 35.000/1 suất ăn(Có bữa phụ) (Đã bao gồm thuế VAT)

Thứ	Tên thực phẩm	Lượng(kg)	T/ phẩm(kg)	Giá tiền	Thành tiền	Kalo	Chi phí khác	Số tiền	Thuế 8 %	ĐGBQ/s uất
THỨ 2	Gà sốt mặn ngọt	0.116	0.075	95,000	11,020	715	Chi phí khác	100	2,223	
	Chả lụa truyền thống	0.033	0.033	155,000	5,092		Lương	3,500		
	Bắp cải xào	0.05	0.03	25,000	1,250		Điện, nước	500		
	Canh bí xanh nấu xương	0.025	0.01	25,000	625		Lãi	100		
	Xương nấu canh	0.01	0.001	35,000	350					
	Bánh kem tươi	1	1	4,500	4,500					
	Cơm(Gạo)	0.1	0.115	23,500	2,350					
	Điện nấu bếp+ Điều hòa	1.3	1.1	500	650					
	Gia vị +dầu+đường	1.1	0.07	1,250	1,375					
	Gas	0.035	0.25	39,000	1,365					
	Tổng				28,577			4,200	2,223	35,000
THỨ 3	Thịt chiên xá xiu	0.065	0.045	160,000	10,400	715	Chi phí khác	100	2,223	
	Đậu rán sốt thịt cà chua	0.063	0.045	39,000	2,457		Lương	3,500		
	Thịt sốt đậu	0.02	0.01	160,000	3,200		Điện, nước	500		
	Khoai tây xào	0.05	0.03	25,000	1,250		Lãi	100		
	Mồng toi nấu tôm	0.02	0.01	40,000	800					
	Tôm nấu canh	0.001	0.001	230,000	230					
	Sữa chua Elovi	1	1	4,500	4,500					
	Cơm(Gạo)	0.1	0.115	23,500	2,350					
	Điện nấu bếp+ Điều hòa	1.3	1.1	500	650					
	Gia vị +dầu+đường	1.1	0.07	1,250	1,375					
	Gas	0.035	0.25	39,000	1,365					
	Tổng				28,577			4,200	2,223	35,000
	Cá tầm bột chiên giòn	0.0563	0.045	150,000	8,447		Chi phí khác	100	2,223	
	Thịt băm rang mắm hành	0.039	0.03	160,000	6,240		Lương	3,500		
	Su su xào cà rốt	0.05	0.03	25,000	1,250		Điện, nước	500		
	Canh cải canh nấu thịt gừng	0.02	0.01	40,000	800		Lãi	100		

THỨ 4	Thịt nấu canh	0.01	0.001	160,000	1,600	710				
	Bánh mì tươi Kinh Đô	1	1	4,500	4,500					
	Com(Gạo)	0.1	0.115	23,500	2,350					
	Điện nấu bếp+ Điều hòa	1.3	1.1	500	650					
	Gia vị +dầu+đường	1.1	0.07	1,250	1,375					
	Gas	0.035	0.25	39,000	1,365					
	Tổng				28,577			4,200	2,223	35,000
THỨ 5	Trứng đúc thịt	1.2	0.075	4,000	4,800	715	Chi phí khác	200	2,593	
	Thịt đúc trứng	0.01	0.001	160,000	1,600		Lương	3500		
	Thịt vai giòn luộc	0.059	0.045	160,000	9,432		Lãi	200		
	Bí ngô xào tỏi	0.05	0.03	25,500	1,275		Điện nước	500		
	Canh chua nấu thịt	0.02	0.01	25,000	500					
	Thịt nấu canh	0.001	0.001	160,000	160					
	Sữa chua uống Zinkids	1	1	4,500	4,500					
	Com(Gạo)	0.1	0.115	23,500	2,350					
	Điện nấu bếp+ Điều hòa	1.3	1.1	500	650					
	Gia vị +dầu+đường	1.1	0.07	1,250	1,375					
	Gas	0.035	0.25	39,000	1,365					
	Tổng				28,007			4,400	2,593	35,000
THỨ 6	Rau củ, quả thập cẩm rang com	0.045	0.03	50,000	2,257	710	Chi phí khác	200	2,593	
	Giò lụa	0.022	0.022	155,000	3,410		Lương	3500		
	Nạc vai xay	0.015	0.01	160,000	2,400		Lãi	200		
	Xúc xích hoa cúc	1	1	8,000	8,000		Điện nước	500		
	Canh củ quả nấu xương	0.025	0.01	27,000	675					
	Xương cục nấu canh	0.005	0.001	100,000	500					
	Chuối tiêu chín	1	1	3,500	3,500					
	Com rang (Gạo)	0.1	0.115	23,500	2,350					
	Gia vị +dầu+đường	1.5	1.3	1,500	2,250					
	Gas	0.035	0.035	39,000	1,365					
	Điện nấu bếp + Điều hòa	1.3	1.1	1,000	1,300					
	Tổng				28,007	710		4400	2,593	35,000

*** Ghi chú : Thực đơn có thể thay đổi theo tình hình thực tế nhưng không làm giảm hàm lượng dinh dưỡng !**

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN
CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ DỊCH VỤ HỒNG ANH

Địa chỉ: Tổ 5 Phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0975036888

Mail: lananhpham78@gmail.com

THỰC ĐƠN BỮA TRƯA HỌC SINH BÁN TRÚ

Tuần 11/Năm học 2025 - 2026 (35.000/suất đã bao gồm thuế VAT) (10-14/11/2025)

Thứ	Tên thực phẩm	ĐỊNH LƯỢNG TP(KG)		QUÀ CHIỀU	Kalo
		Sống	Chín		
Thứ Hai	Gà sốt mặn ngọt	0.116	0.075	Bánh kem tươi	715
	Chả lụa truyền thống	0.033	0.033		
	Bắp cải xào	0.05	0.03		
	Canh bí xanh nấu xương	0.025	0.01		
	Cơm gạo tẻ	0.1	0.115		
Thứ Ba	Thịt chiên xá xiu	0.065	0.045	Sữa chua Elovi	715
	Đậu rán sốt thịt cà chua	0.063+0.02	0.045+0.02		
	Khoai tây xào	0.05	0.03		
	Canh mồng tơi nấu tôm	0.02	0.01		
	Cơm gạo tẻ	0.1	0.115		
	Cá tẩm bột chiên giòn	0.0563	0.045		

